

Số: 2761 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 12 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-P ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 160/TTr-SYT ngày 19/11/2024 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 19 thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Y tế thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung phê duyệt đối với quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính số thứ tự 7 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bãi bỏ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG
LĨNH VỰC KHÁM, CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền
4	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền
5	Đăng ký hành nghề
6	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh
7	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
8	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
9	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
10	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS
11	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo
12	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh
13	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa
14	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa
15	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật
16	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
	đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng
17	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng
18	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng
19	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thủ tục Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

- Mã số TTHC: 1.012256.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày đủ hồ sơ (15 ngày x 08 giờ làm việc = 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. Thành phần hồ sơ: <ol style="list-style-type: none"> 1. Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành thực hiện theo Mẫu 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP 2. Nội dung thực hành cụ thể đối với chức danh chuyên môn mà cơ sở dự kiến tổ chức thực hành. 3. Hợp đồng hợp tác với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác đáp ứng nội dung thực hành đối với trường hợp không có đủ các chuyên khoa theo nội dung thực hành quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP được ký. 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ.	08 giờ	Dự thảo Văn bản phúc đáp;
		Chuyên viên	- Xem xét hồ sơ; trường hợp chưa đủ/không đủ điều kiện đăng tải thì dự thảo văn bản phúc đáp trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Sở ký duyệt, ban hành văn bản.	72 giờ	Bản cơ sở tự công bố là cơ sở đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Số hoá, chuyển Bản tự công bố của cơ sở đến Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử ngành Y tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử ngành Y tế. - Trình Lãnh đạo Phòng kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định		hành được Sở Y tế đăng tải
Bước 3	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	16 giờ	Bản cơ sở tự công bố là cơ sở đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành được Sở Y tế đăng tải
Bước 4	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	16 giờ	hành được Sở Y tế đăng tải
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Bản cơ sở tự công bố là cơ sở đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành được Sở Y tế đăng tải

2. Thủ tục Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền

- Mã số TTHC: 1.012271.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: (Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 430.000 đồng

- Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (30 ngày x 08 giờ làm việc = 240 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. <p>Thành phần hồ sơ:</p> <p>1. Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế): <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p> <p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>2. Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người hành nghề thay đổi chức danh chuyên môn đã được ghi trên giấy phép hành nghề quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh gồm:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và muốn thay đổi sang chức danh lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và muốn thay đổi sang chức danh người có bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và đề nghị thay đổi sang chức danh người có phương pháp chữa bệnh gia truyền; <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>3. Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế). <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>4. Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp bị cấm hành nghề quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p> <p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế). <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>h) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh). <p>5. Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định của một trong các khoản 6, khoản 7 hoặc khoản 8 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (điểm e, g, h khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế): <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</p> <p>- Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p> <p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>6. Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề không được gia hạn theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 24 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế). <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	<p>Lãnh đạo Phòng</p> <p>Chuyên viên</p>	<p>Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định - Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký: + Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác 	<p>08 giờ</p> <p>160 giờ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo;

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng.		- Phôi Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC.	16 giờ	
Bước 3	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển bộ phận văn thư.	16 giờ	- Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Giấy phép hành nghề
		Bộ phận Văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	08 giờ	
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	08 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	08 giờ	Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hành nghề

3. Thủ tục Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền

- Mã số TTHC: 1.012272.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 150.000 đồng (trường hợp 1, 2); 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8) (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề).

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (15 ngày x 08 giờ làm việc =120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Thành phần hồ sơ:</p> <p>I. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>1. Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp</p>	04 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>2. Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin quy định tại điểm a khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc có sai sót thông tin quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính giấy phép hành nghề đã được cấp;</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi hoặc thông tin bị sai sót (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>3. Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p> <p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế). <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>4. Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>5. Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>6. Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều của 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); <p>7. Trường hợp 7: Hồ sơ đề nghị cấp lại phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 9 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP theo đề nghị của người hành nghề:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>8. Trường hợp 8: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Giấy phép hành nghề đã được cấp;</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p>		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	<p>Lãnh đạo Phòng</p> <hr/> <p>Chuyên viên</p>	<p>Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ</p> <hr/> <p>- Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định</p> <p>- Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký:</p>	<p>08 giờ</p> <hr/> <p>80 giờ</p>	<p>- Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hành nghề;</p>

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			+ Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung (đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện) trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng		- Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Phôi Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC.	08 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển bộ phận văn thư.	04 giờ	- Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; Giấy phép hành nghề
Bước 3	Sở Y tế	Bộ phận Văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	
Bước 4		Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	04 giờ	Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hành nghề

4. Thủ tục Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền

- Mã số TTHC: 1.012273.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên Giấy phép hành nghề

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Thành phần hồ sơ:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p>	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ	08 giờ	
		Chuyên viên	- Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định - Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký: + Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung (đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện) trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng	160 giờ	- Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Phôi Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC.	16 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển Bộ phận văn thư.	16 giờ	- Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Giấy phép hành nghề
Bộ phận Văn thư		- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	08 giờ		
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	08 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	08 giờ	Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hành nghề

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
	chính công, XTĐT và HTDN tỉnh				

5. Thủ tục Đăng ký hành nghề

- Mã số TTHC: 1.012275.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: Cùng thời điểm cấp GPXH đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Nghị định 96/2023/NĐ-CP; 05 ngày làm việc (05 ngày x 08 giờ = 40 giờ làm việc) đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều Điều 29 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

5.1. Đăng ký hành nghề đối với trường hợp định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Nghị định 96/2023/NĐ-CP

- Tổng thời gian thực hiện: Không tính thời hạn (Cùng thời điểm cấp Giấy phép hoạt động)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. - Thành phần hồ sơ: <ol style="list-style-type: none"> 1. Trường hợp 1: Cùng thời điểm với thời điểm đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động <ol style="list-style-type: none"> a) Danh sách đăng ký hành nghề. 2. Trường hợp 2: Có thay đổi về người hành nghề trong thời gian chờ cấp giấy phép hoạt động 	Không tính thời hạn	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			a) Danh sách đăng ký hành nghề đã thay đổi theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ.	Không tính thời hạn	Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai
		Chuyên viên	- Số hoá, chuyển Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai đến Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử ngành Y tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử ngành Y tế. - Trình Lãnh đạo Phòng kết quả TTHC trên Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	Không tính thời hạn	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, chuyển Lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	Không tính thời hạn	
Bước 3	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không tính thời hạn	Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai
Bước 4	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai

5.2. Đăng ký hành nghề đối với trường hợp định tại điểm c khoản 1 Điều Điều 29 Nghị định 96/2023/NĐ-CP

- Tổng thời gian thực hiện: 5 ngày x 08 giờ làm việc = 40 giờ làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. - Thành phần hồ sơ: 1. Trường hợp 1: Có thay đổi về người hành nghề trong quá trình hoạt động, người hành nghề không còn làm việc tại cơ sở: a) Danh sách đăng ký hành nghề đã thay đổi theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. 2. Trường hợp 2: Có thay đổi về người hành nghề trong quá trình hoạt động, bổ sung người hành nghề: a) Danh sách đăng ký hành nghề đã thay đổi, bổ sung theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. 	04 giờ	
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ.	04 giờ	Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai
		Chuyên viên	Kiểm tra hồ sơ; trường hợp chưa đủ điều kiện đăng tải thì dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng - Số hoá, chuyển Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai đến Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử ngành Y	24 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử ngành Y tế. - Trình Lãnh đạo Phòng kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định		
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, chuyển Lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	04 giờ	
Bước 3	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	04 giờ	Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai
Bước 4	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Danh sách người hành nghề của cơ sở tự kê khai

6. Thủ tục Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh

- Mã số TTHC: 1.012276.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo (15 ngày x 08 giờ làm việc = 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công,	Chuyên viên	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
	XTĐT và HTDN tỉnh		- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. - Thành phần hồ sơ: a) Đơn đề nghị; b) Giấy phép hành nghề.		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ.	08 giờ	Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép hành nghề
		Chuyên viên	Dự thảo/in kết quả TTHC trình Lãnh đạo Phòng.	80 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt Quyết định.	08 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt quyết định, chuyển bộ phận văn thư.	04 giờ	
Bộ phận Văn thư		- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép hành nghề	
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	04 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công,	Chuyên viên	Trả kết quả		Quyết định thu hồi Giấy phép hành nghề

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
	XTĐT và HTDN tỉnh				

7. Thủ tục Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

- Mã số TTHC: 1.012278.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: (Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): Bệnh viện: 10.500.000 đồng; Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng; Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng; Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng.

- Tổng thời gian thực hiện: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị (70 ngày x 08 giờ làm việc = 560 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. <p>Hồ sơ gồm:</p> <p>1. Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e khoản 1 Điều 59 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;</p> <p>c) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề và giấy xác nhận quá trình hành nghề theo Mẫu 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>d) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề và giấy xác nhận quá trình hành nghề theo Mẫu 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, danh mục thiết bị y tế, danh sách nhân sự đáp ứng điều kiện cấp giấy phép hoạt động tương ứng với từng hình thức tổ chức theo Mẫu 08 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và các giấy tờ chứng minh, xác nhận các kê khai đó;</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>e) Danh sách ghi rõ họ tên, số giấy phép hành nghề của từng người hành nghề đăng ký hành nghề tại cơ sở đó theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>g) Văn bản do cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định về chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của bệnh viện của nhà nước hoặc điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện tư nhân theo Mẫu 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>h) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;</p> <p>i) Trường hợp đề nghị cấp lần đầu giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhân đạo hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận thì phải có tài liệu chứng minh nguồn tài chính bảo đảm cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc hoạt động khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận.</p> <p>2. Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đối với cơ sở đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng đề nghị chuyển sang hoạt động theo mô hình khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc hoạt động theo mô hình không vì mục đích lợi nhuận, không thu chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 59 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			b) Tài liệu chứng minh nguồn tài chính cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.d) Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động đã cấp.		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ.	08 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản thẩm định; - Dự thảo Văn bản phúc đáp; Phôi Giấy phép hoạt động
		Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, rà soát thành phần và nội dung hồ sơ. - Hồ sơ đủ điều kiện tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 53 ngày. Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải nêu rõ trong nội dung của biên bản thẩm định. Sau khi cơ sở gửi văn bản thông báo và tài liệu minh chứng hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa; Sở Y tế có thể tiến hành kiểm tra thực tế việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị trong trường hợp cần thiết hoặc thực hiện việc cấp giấy phép hoạt động trong thời hạn 10 ngày. - Hồ sơ chưa đạt làm văn bản nêu lý do vì sao không đạt trả hồ sơ chưa đạt trong thời gian 10 ngày. Sau khi cơ sở gửi văn bản thông báo và tài liệu minh chứng hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa, Sở Y tế tiến hành thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 53 ngày. Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải nêu rõ trong nội dung của biên bản thẩm định. Sau khi cơ sở gửi văn bản thông báo và tài liệu minh chứng hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa; Sở Y tế có thể tiến hành kiểm tra thực tế việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị trong trường hợp cần thiết 	504 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			hoặc thực hiện việc cấp giấy phép hoạt động trong thời hạn 10 ngày. - Dự thảo văn bản trả lời cơ sở (Trường hợp không cấp giấy phép hoạt động) hoặc in giấy phép hoạt động kèm biên bản thẩm định (đối với cơ sở đạt các tiêu chí theo quy định) trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định, trình Lãnh đạo Phòng		
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép hoạt động	08 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt Giấy phép hoạt động, chuyển Phòng chuyên môn.	08 giờ	Giấy phép hoạt động
Bước 3	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	Giấy phép hoạt động
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	
Bước 4	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	08 giờ	Giấy phép hoạt động
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả		Giấy phép hoạt động

8. Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

- Mã số TTHC: 1.012279.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: (Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 1.500.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)

- Tổng thời gian thực hiện: 20 ngày x 08 giờ làm việc = 160 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. <p>Hồ sơ gồm:</p> <p>1. Trường hợp 1: Trường hợp giấy phép hoạt động bị mất hoặc hư hỏng:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Bản sao bị mất hoặc bản gốc giấy phép hoạt động bị hư hỏng (nếu có). <p>2. Trường hợp 2: Trường hợp sai sót thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Tài liệu chứng minh nội dung, thông tin sai sót cần sửa lại. c) Bản gốc giấy phép hoạt động đã cấp. <p>- In Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</p>	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	08 giờ	Phiếu Giấy phép hoạt động

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
		Chuyên viên	Xem xét hồ sơ và in phôi giấy phép hoạt động trình lãnh đạo Phòng	112 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép hoạt động	08 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách hành nghề	Ký duyệt Giấy phép hoạt động, chuyển Phòng chuyên môn.	08 giờ	
Bước 3	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	- Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. - Cập nhật thông tin về việc cấp lại giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	08 giờ	Giấy phép hoạt động
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	04 giờ	
Bước 4	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	04 giờ	Giấy phép hoạt động
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hoạt động

9. Thủ tục Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

- Mã số TTHC: 1.012280.000.00.00.H40

9.1. Trường hợp 1: Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm (Điều 65 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).

- Phí, lệ phí: 1.500.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).

(Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT- BTC)

- Tổng thời gian thực hiện: 20 ngày x 08 giờ làm việc = 160 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. Hồ sơ gồm: a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Các giấy tờ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 54 Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ.	08 giờ	
		Chuyên viên	Kiểm tra, rà soát thành phần và nội dung hồ sơ. Dự thảo Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung hoặc Giấy phép hành nghề điều chỉnh hoặc Văn bản cho phép/không cho phép điều chỉnh trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể:	104 giờ	Dự thảo Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung; Phiên Giấy phép hoạt động điều chỉnh;

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung trong thời hạn 5 ngày làm việc đối với trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. - Dự thảo, in Giấy phép hoạt động nếu không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung; trình lãnh đạo Phòng. 		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt Văn bản/Giấy phép hoạt động.	08 giờ	Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung; Giấy phép hoạt động điều chỉnh;
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt Văn bản/Giấy phép hoạt động, chuyển bộ phận văn thư.	08 giờ	
Bước 3		Bộ phận văn thư	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn. 	08 giờ	
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. - Cập nhật thông tin về việc cấp lại giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. 	08 giờ	Giấy phép hoạt động điều chỉnh
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Giấy phép hoạt động điều chỉnh
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công,	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hoạt động điều chỉnh

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
	XTĐT và HTDN tỉnh				

9.2. Trường hợp 2: Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 66 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).

- Phí, lệ phí: Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT- BTC (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)

a) Thay đổi quy mô hoạt động:

- Bệnh viện: 10.500.000 đồng.
- Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng.
- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng.
- Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng.

b) Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật

- Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng.

- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng.
- Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng.

c) Giảm bớt danh mục kỹ thuật: Không thu phí.

- Tổng thời gian thực hiện: Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị (70 ngày * 08 giờ làm việc = 560 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Bản gốc giấy phép hoạt động; c) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc danh mục kỹ thuật dự kiến thay đổi và các tài liệu minh chứng đáp ứng việc thay đổi. 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ.	08 giờ	

		Chuyên viên	<p>Kiểm tra, rà soát thành phần và nội dung hồ sơ. Dự thảo Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung hoặc Văn bản cho phép trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: Dự thảo văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung. Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: tiếp tục Dự thảo văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung. - Đối với trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ đã được hoàn thiện: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp không cần thẩm định thực tế: Dự thảo văn bản cho phép thay đổi trình lãnh đạo Phòng + Trường hợp tổ chức thẩm định thực tế: Căn cứ biên bản thẩm định trong thời hạn 53 ngày. Trường hợp đủ điều kiện theo biên bản: dự thảo văn bản cho phép thay đổi trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành biên bản; Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung theo biên bản: Dự thảo văn bản thông báo nội dung cần khắc phục trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày ban hành biên bản. <p>Sau khi cơ sở gửi văn bản thông báo và tài liệu minh chứng hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa thì trong thời hạn 10 ngày: Dự thảo văn bản cho phép thay đổi trong trường hợp không cần kiểm tra thực tế hoặc kiểm tra thực tế nhận thấy cơ sở đã hoàn thành sửa đổi; Hoặc dự thảo văn bản trả lời, nêu lí do không cho phép thay đổi.</p>	504 giờ	<p>Dự thảo Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung; Dự thảo Văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật;</p>
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt Văn bản/Giấy phép hoạt động	08 giờ	
Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt Văn bản/Giấy phép hoạt động, chuyển bộ phận văn thư		08 giờ	Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung;

Bước 3	Bộ phận văn thư	Chuyên viên	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	08 giờ	Văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	- Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. - Cập nhật thông tin về việc cấp lại giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	08 giờ	Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung; Văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động.
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung; Văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động.

10. Thủ tục Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS

- Mã số TTHC: 1.012281.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ (15 ngày x 08 giờ làm việc = 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công,	Chuyên viên	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
	XTĐT và HTDN tỉnh		<p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Công dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc khám và điều trị HIV/AIDS theo Mẫu 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP. 2. Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh kèm theo danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Danh sách nhân sự và thiết bị y tế bảo đảm thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS theo Mẫu 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP. 4. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có). 		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ.	08 giờ	Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ; Văn bản đồng ý
		Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, rà soát thành phần và nội dung hồ sơ.</p> <p>- Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể:</p> <p>+ Dự thảo Văn bản đồng ý đối với trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy</p> <p>+ Dự thảo văn đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy. Sau khi cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; gửi phiếu tiếp nhận hồ sơ cho đơn vị</p>	72 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản.	08 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
		Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt văn bản, chuyển bộ phận văn thư.	08 giờ	
Bước 3	Sở Y tế	Bộ phận văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ; Văn bản đồng ý
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	- Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. - Cập nhật thông tin về việc cấp lại giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	04 giờ	Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ; Văn bản đồng ý
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ; Văn bản đồng ý
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ; Văn bản đồng ý

11. Thủ tục Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo

- Mã số TTHC: 1.012257.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (10 ngày x 08 giờ = 80 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>1. Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</p> <p>a) Đơn đề nghị cho phép khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản kê khai danh sách các thành viên tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 02 Phụ lục IV Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, trong đó phải nêu rõ người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật kèm theo bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của người được phân công là người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của đoàn khám;</p>	04 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>c) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của người trực tiếp tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thuộc diện phải có giấy phép hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh (nếu có);</p> <p>d) Kế hoạch tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 03 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>đ) Văn bản cho phép của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc của người đứng đầu địa điểm nơi dự kiến tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>2. Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cho phép cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo:</p> <p>a) Đơn đề nghị cho phép tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của người đề nghị khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo;</p> <p>c) Kế hoạch tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo Mẫu 03 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>d) Văn bản cho phép của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc của người đứng đầu địa điểm nơi dự kiến tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo</p>		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ.	04 giờ	Dự thảo Văn bản đồng ý/không đồng ý

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
		Chuyên viên	Kiểm tra, rà soát thành phần và nội dung hồ sơ. Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể: - Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ đối với trường hợp không đủ hồ sơ - Dự thảo văn bản đồng ý cho phép tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt khám đối với hồ sơ đủ điều kiện Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.	48 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản.	04 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt văn bản, chuyển bộ phận văn thư.	04 giờ	
		Bộ phận Văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Văn bản đồng ý/không đồng ý

12. Thủ tục Cho phép cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh

- Mã số TTHC: 1.012258.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (15 ngày x 08 giờ làm việc = 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Thành phần hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Văn bản đề nghị cho phép người nước ngoài vào Việt Nam khám bệnh, chữa bệnh theo đợt của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận; Danh sách người nước ngoài trực tiếp thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh dự kiến vào Việt Nam có đóng dấu của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận, trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: họ và tên; số hộ chiếu; chức danh chuyên môn; công việc dự kiến thực hiện tại Việt Nam và cam kết về việc chịu trách nhiệm về chất lượng khám bệnh, chữa bệnh của người nước ngoài kèm theo bản sao hợp lệ của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận đối với giấy phép hành nghề của từng người nước ngoài; Danh sách người thực hiện nhiệm vụ phiên dịch cho người nước ngoài vào Việt Nam khám bệnh, chữa bệnh theo đợt có xác nhận của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận, trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: họ và tên; số chứng minh nhân dân hoặc số hộ chiếu hoặc số căn cước 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>công dân hoặc số định danh cá nhân; văn bằng chuyên môn và cam kết về việc chịu trách nhiệm về chất lượng phiên dịch kèm theo bản sao hợp lệ của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận đối với văn bằng chuyên môn của từng người phiên dịch;</p> <p>4. Bảng kê thiết bị y tế có xác nhận của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận (nếu có), trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: tên thiết bị, xuất xứ và cam kết thiết bị đang trong tình trạng hoạt động tốt.</p> <p>Trường hợp có kết hợp sử dụng thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong nước thì phải gửi kèm theo thỏa thuận cung cấp thiết bị y tế của cơ quan, tổ chức nơi dự kiến thực hiện khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>Trường hợp người nước ngoài vào Việt Nam khám bệnh, chữa bệnh theo đợt dự kiến cho, tặng cơ quan, tổ chức của Việt Nam thiết bị y tế đã sử dụng sau khi hoàn thành việc khám bệnh, chữa bệnh theo đợt thì cơ quan, tổ chức của Việt Nam nơi dự kiến tiếp nhận thiết bị y tế phải thực hiện thủ tục tiếp nhận theo quy định của Chính phủ;</p> <p>5. Bảng kê thuốc (nếu có), trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: tên thuốc, hoạt chất, hạn sử dụng, số lưu hành và cam kết thuốc đang được lưu hành hợp pháp tại tối thiểu một quốc gia trên thế giới;</p> <p>6. Văn bản thỏa thuận giữa cơ quan, tổ chức của Việt Nam với người nước ngoài hoặc cơ quan, tổ chức nước ngoài về việc thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo đợt tại Việt Nam.</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ.	08 giờ	Dự thảo Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý
		Chuyên viên	- Rà soát thành phần và nội dung hồ sơ. - Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể: + Dự thảo văn bản đồng ý đối với hồ sơ đủ điều kiện. + Dự thảo văn bản phúc đáp đối với trường hợp không đồng ý, nêu rõ lý do.	72 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản.	08 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt văn bản, chuyển bộ phận văn thư.	08 giờ	
Bộ phận văn thư		- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý	
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Văn bản đồng ý/không đồng ý
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Văn bản đồng ý/không đồng ý

13. Thủ tục Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa

- Mã số TTHC: 1.012260.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày x 08 giờ làm việc = 80 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa; 2. Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hoạt động đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); 3. Danh sách đăng ký hành nghề kèm theo số giấy phép hành nghề của cơ sở đối với trường hợp giấy phép hoạt động đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. Trường hợp giấy phép hoạt động chưa được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế thì phải nộp bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của từng người hành nghề tham gia khám bệnh, chữa bệnh từ xa); 	04 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			4. Danh mục các dịch vụ thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa; 5. Tài liệu minh chứng đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 87 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ.	04 giờ	Dự thảo Văn bản công bố/ Văn bản yêu cầu bổ sung
		Chuyên viên	- Kiểm tra, rà soát thành phần và nội dung hồ sơ. - Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể: + Dự thảo văn bản gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và nêu rõ lý do đối với trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu + Dự thảo văn bản công bố đối với trường hợp đủ điều kiện	48 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản.	04 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt văn bản, chuyển bộ phận văn thư.	04 giờ	
Bộ phận văn thư		- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	Văn bản công bố/ Văn bản yêu cầu bổ sung	
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	- Số hóa kết quả TTHC chuyên Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. - Đăng tải thông tin của cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	04 giờ	Văn bản công bố
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Văn bản công bố
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Văn bản công bố

14. Thủ tục Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa

- Mã số TTHC: 1.012261.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 45 ngày x 08 giờ làm việc = 360 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. Hồ sơ gồm: <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa 2. Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hoạt động đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)</p> <p>3. Danh mục các dịch vụ thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa</p> <p>4. Tài liệu minh chứng đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 87 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ</p> <p>5. Danh sách ghi rõ họ, tên và số giấy phép hành nghề đã được cấp của những người hành nghề dự kiến tham gia thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa</p> <p>6. Các giấy tờ chứng minh đáp ứng các điều kiện khác</p>		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ.	08 giờ	Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung/trả lại HS; Dự thảo Văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa
		Chuyên viên	<p>Kiểm tra, rà soát thành phần, nội dung hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ chưa đạt làm văn bản nêu lý do vì sao không đạt trả hồ sơ chưa đạt trong thời gian 15 ngày trình Lãnh đạo Phòng. - Căn cứ Biên bản thẩm định thực tế, trong 15 ngày làm việc: <ul style="list-style-type: none"> + Dự thảo văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa, trong đó phải ghi rõ số lượng ca bệnh thực hiện thí điểm đối với cơ sở đáp ứng điều kiện. + Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung, sửa đổi đối với cơ sở chưa đáp ứng điều kiện. 	296 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản.	08 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt văn bản, chuyển bộ phận văn thư.	08 giờ	
Bước 3		Bộ phận văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	08 giờ	Văn bản yêu cầu bổ sung/trả lại HS; Văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	Văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	08 giờ	
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa

15. Thủ tục Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật

- Mã số TTHC: 1.012262.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 60 ngày x 08 giờ làm việc = 480 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> a) Văn bản đề nghị xếp cấp; b) Bảng tự chấm điểm theo tiêu chí và nội dung đánh giá quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP; c) Các tài liệu, số liệu thống kê minh chứng điểm số đạt được; d) Các tài liệu khác có liên quan. 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ Y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ	08 giờ	Dự thảo Quyết định về việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật /Văn bản yêu cầu bổ sung
		Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, rà soát thành phần, nội dung hồ sơ: - Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Phòng, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Dự thảo văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung hồ sơ đối với trường hợp có yêu cầu sửa đổi/bổ sung trong thời hạn 80h; nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung. - Hoàn thiện biên bản, dự thảo văn bản xếp cấp đối với hồ sơ đủ điều kiện. 	416 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản.	08 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
		Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt văn bản, chuyển bộ phận văn thư	08 giờ	
Bước 3	Sở Y tế	Bộ phận văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	08 giờ	Quyết định về việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật /Văn bản yêu cầu bổ sung
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	- Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định. - Cập nhật văn bản công bố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	08 giờ	Quyết định về việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	08 giờ	Quyết định về việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		

16. Thủ tục Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng

- Mã số TTHC: 1.012289.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: (Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 430.000 đồng

- Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo (30ngày x 08giờ làm việc = 240 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Thành phần hồ sơ:</p> <p>I. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>1. Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <p>- Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã</p>	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p> <p>đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>Viết thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.</p> <p>e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>2. Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với các trường hợp quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều 126 và các trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 137, điểm c khoản 3</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>Điều 137, điểm b khoản 4 Điều 137, khoản 7 Điều 137, khoản 8 Điều 137, khoản 9 Điều 137, điểm c khoản 10 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP gồm:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế). <p>c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p> <p>đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc. <p>e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>i) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)..</p> <p>3. Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p> <p>đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:</p> <p>- Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.</p> <p>e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>i) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>k) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh). <p>4. Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p> <p>đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:</p> <p>- Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>sẽ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.</p> <p>e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đôi với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>i) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền. 		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ	08 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Phôi Giấy phép hành nghề
		Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định - Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký: + Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung (đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện) trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng 	160 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung; kết quả TTHC;	16 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển bộ phận văn thư.	16 giờ	
Bộ phận Văn thư		<ul style="list-style-type: none"> - Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn. 	08 giờ	- Quyết định cấp Giấy phép hành nghề;	
Bước 3					

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
					- Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Giấy phép hành nghề
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	08 giờ	Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hành nghề

17. Thủ tục Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng

- Mã số TTHC: 1.012290.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: (Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): Trường hợp 1,2,12,15,16,17 là 150.000 đồng; Trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14 là 430.000 đồng (Không thu phí đối với trường hợp cấp lại giấy phép hành nghề do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề).

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo (15 ngày x 08 giờ làm việc = 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</p> <p>- Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y.</p> <p>Thành phần hồ sơ:</p> <p>1. Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử)</p> <p>2. Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với người hành nghề Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với</p>	04 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>người hành nghề nước ngoài quy định tại điểm b khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính giấy phép hành nghề đã được cấp;</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>3. Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <p>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền. <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>4. Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền. <p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>5. Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>6. Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>7. Trường hợp 7: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>8. Trường hợp 8: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); 		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</p> <p>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</p> <p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>9. Trường hợp 9: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>c) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh). <p>d) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>10. Trường hợp 10: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>11. Trường hợp 11: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>12. Trường hợp 12: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Giấy phép hành nghề đã được cấp;</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>13. Trường hợp 13: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản xác nhận đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề trong đó nêu rõ số giấy phép hành nghề, ngày cấp, nơi cấp, thông tin cá nhân, chức danh chuyên môn, phạm vi hành nghề;</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>14. Trường hợp 14: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản xác nhận đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề trong đó nêu rõ số giấy phép hành nghề, ngày cấp, nơi cấp, thông tin cá nhân, chức danh chuyên môn, phạm vi hành nghề;</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p> <p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>đ) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>e) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>15. Trường hợp 15: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 khi bị mất hoặc hư hỏng:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp chứng chỉ hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>16. Trường hợp 16: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 khi thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với người hành nghề Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với người hành nghề nước ngoài:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản chính chứng chỉ hành nghề đã được cấp;</p> <p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p> <p>17. Trường hợp 17: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 theo quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều 29 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12. Thời gian từ ngày thu hồi chứng chỉ hành</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			nghề đến ngày đề nghị được cấp giấy phép hành nghề không quá 24 tháng: a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ	08 giờ	- Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Phôi Giấy phép hành nghề
		Chuyên viên	- Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định - Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký: + Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung (đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện) trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng	80 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung; kết quả TTHC.	08 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
		Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển bộ phận văn thư.	04 giờ	
Bước 3	Sở Y tế	Bộ phận Văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	- Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Giấy phép hành nghề
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hành nghề

18. Thủ tục Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng

- Mã số TTHC: 1.012291.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: Không

- Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (30 ngày x 08 giờ = 240 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. <p>Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); c) Tài liệu chứng minh đã cập nhật đủ kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế (không áp dụng đối với trường hợp kết quả cập nhật kiến thức y khoa liên tục đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); d) Giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động. 	08 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ	08 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Phôi Giấy phép hành nghề
		Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định - Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký: + Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung (đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện) trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng 	160 giờ	
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung; kết quả TTHC.	16 giờ	
	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển bộ phận văn thư.	16 giờ		
Bước 3	Sở Y tế	Bộ phận Văn thư	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn. 	08 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định cấp Giấy phép hành nghề; - Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo; - Giấy phép hành nghề
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	08 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	08 giờ	Giấy phép hành nghề

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Giấy phép hành nghề

19. Thủ tục Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng

- Mã số TTHC: 1.012290.000.00.00.H40

- Phí, lệ phí: (Thu 70% mức phí này trong giai đoạn từ 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC): 430.000 đồng

- Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo (15 ngày x 08 giờ = 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cho Phòng Nghiệp vụ y. Thành phần hồ sơ: Trường hợp 1. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp bổ sung thêm phạm vi hành nghề của chuyên khoa quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	04 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.</p> <p>c) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) này đối với một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. <p>Trường hợp 2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề,</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa đã được cho phép hành nghề bằng chuyên khoa khác và không hành nghề theo chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề trước đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.</p> <p>c) Bản sao hợp lệ văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng đào tạo đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p> <p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với người hành nghề thuộc một trong các trường hợp sau:</p>		

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			<p>- Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>Trường hợp 3. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và sau đó có thêm giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024;</p> <p>c) Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền (không áp dụng đối với trường hợp các giấy chứng nhận này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>		
Bước 2	Phòng Nghiệp vụ y	Lãnh đạo Phòng	Phân công chuyên viên giải quyết hồ sơ	08 giờ	
		Chuyên viên	<p>- Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho Tổ Thư ký họp thẩm định</p> <p>- Căn cứ Biên bản họp Tổ Thư ký:</p>	80 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
			+ Dự thảo văn bản thông báo/đề nghị bổ sung (đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện) trình Lãnh đạo Phòng. Trường hợp xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ thì thời hạn cấp GPHN là 240 giờ kể từ ngày có kết quả xác minh. + Dự thảo, in kết quả TTHC đối với hồ sơ đủ điều kiện trình Lãnh đạo Phòng		- Dự thảo Quyết định điều chỉnh Giấy phép hành nghề; - Dự thảo Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo
		Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC.	08 giờ	
	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở phụ trách	Ký duyệt dự thảo văn bản, kết quả TTHC chuyển bộ phận văn thư.	04 giờ	- Quyết định điều chỉnh Giấy phép hành nghề;
Bước 3		Bộ phận Văn thư	- Cấp số, đóng dấu, lưu hồ sơ văn bản, kết quả TTHC; - Trả kết quả cho Phòng chuyên môn.	04 giờ	- Văn bản đề nghị bổ sung/thông báo;
Bước 4	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên	Số hóa kết quả TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét kết quả trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	Quyết định điều chỉnh Giấy phép hành nghề
		Lãnh đạo Phòng	Xem xét, chuyển lãnh đạo Sở duyệt trả kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.	04 giờ	
Bước 5	Sở Y tế	Lãnh đạo Sở	Duyệt trả kết quả, chuyển chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	04 giờ	Quyết định điều chỉnh Giấy phép hành nghề
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Trả kết quả		Quyết định điều chỉnh Giấy phép hành nghề